

Số: 92 /TB-TTPTQĐ

Quảng Trạch, ngày 12 tháng 11 năm 2019

THÔNG BÁO

Về việc lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản

Căn cứ Luật Đấu giá tài sản ngày 17 tháng 11 năm 2016;

Căn cứ Quyết định số 1789/QĐ-UBND ngày 13 tháng 8 năm 2019 của UBND huyện Quảng Trạch về việc phê duyệt phương án đấu giá quyền sử dụng đất đối với 44 thửa đất ở tại khu dân cư thôn 1 Tú Loan, xã Quảng Hưng, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình;

Căn cứ Quyết định số 1946/QĐ-UBND ngày 26 tháng 8 năm 2019 của UBND huyện Quảng Trạch về việc đấu giá quyền sử dụng đất đối với 44 thửa đất ở tại khu dân cư thôn 1 Tú Loan, xã Quảng Hưng, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình;

Căn cứ Quyết định số 2717/QĐ-UBND ngày 11 tháng 11 năm 2019 của UBND huyện Quảng Trạch về việc phê duyệt giá khởi điểm đối với 44 thửa đất ở tại khu dân cư thôn 1 Tú Loan, xã Quảng Hưng, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình để đấu giá quyền sử dụng đất,

Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện Quảng Trạch thông báo lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản với các nội dung như sau:

1. Tên, địa chỉ của người có tài sản đấu giá:

a) Tên đơn vị: Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện Quảng Trạch.

b) Địa chỉ: Tầng 2, Trụ sở Chính quyền huyện Quảng Trạch, xã Quảng Phương, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình.

2. Tên tài sản, số lượng, chất lượng và giá khởi điểm của tài sản đấu giá:

a) Tên tài sản: Là quyền sử dụng đất ở đối với 44 thửa đất ở tại khu dân cư thôn 1 Tú Loan, xã Quảng Hưng, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình.

b) Số lượng, chất lượng và giá khởi điểm của tài sản đấu giá (có Phụ lục chi tiết kèm theo).

3. Tiêu chí lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản:

Các tổ chức đấu giá tài sản phải đáp ứng các tiêu chí quy định tại khoản 4 Điều 56 Luật Đấu giá tài sản và các tiêu chí khác do Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện Quảng Trạch quyết định. Cụ thể như sau:

a) Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá: Có Trụ sở, địa chỉ rõ ràng; có trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với tài sản là quyền sử dụng đất ở, Bao gồm: 02 máy tính xách tay, 02 máy in;

01 máy photocopy, 01 máy chiếu....(Có hóa đơn, chứng từ và tài liệu để chứng minh).

b) Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả (Thuyết minh đầy đủ, rõ ràng và có đề xuất cụ thể các công việc do đơn vị thực hiện).

c) Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức đấu giá tài sản:

- Tổ chức đấu giá tài sản được thành lập theo đúng quy định của pháp luật (Bản sao chứng thực đăng ký kinh doanh, Giấy chứng nhận đấu tư hoặc Quyết định thành lập);

- Có tối thiểu 02 đấu giá viên (Bản sao chứng thực: Chứng chỉ hành nghề đấu giá, Thẻ đấu giá viên, Bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp, Bảng kê đóng đầy đủ bảo hiểm xã hội tại đơn vị và hợp đồng lao động để chứng minh);

- Có tối thiểu 10 hợp đồng đấu giá QSD đất từ năm 2017 đến nay (có bản sao chứng thực các hợp đồng và Báo cáo kết quả đấu giá tài sản sau phiên đấu giá để chứng minh). Mỗi hợp đồng phải đảm bảo tổng giá khởi điểm của các thửa đất có giá trị từ 20 tỷ đồng trở lên.

d) Thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản phù hợp theo quy định tại Thông tư số 45/2017/TT-BTC ngày 12/5/2017 của Bộ Tài chính quy định khung thù lao dịch vụ đấu giá tài sản.

đ) Có tên trong danh sách các tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố.

e) Cam kết bảo mật thông tin về người đăng ký tham gia đấu giá và thực hiện đúng trình tự, thủ tục về đấu giá tài sản.

4. Số lượng, thời gian, địa điểm nộp hồ sơ đăng ký tham gia tổ chức đấu giá:

a) Số lượng, thành phần hồ sơ đăng ký tham gia: 01 (một) bộ hồ sơ bản gốc được đóng thành tập theo thứ tự gồm có: Đơn xin đăng ký tham gia tổ chức đấu giá (có đề xuất mức thù lao dịch vụ đấu giá); Bản mô tả giới thiệu năng lực, kinh nghiệm, uy tín của tổ chức đấu giá tài sản; Các giấy tờ theo thứ tự được quy định tại điểm c, a, b, đ, e, Mục 3 của Thông Báo này. Hồ sơ phải được niêm phong.

b) Thời gian nộp hồ sơ: Trong giờ hành chính, kể từ lúc 08 giờ 00 phút, ngày 14/11/2019 đến 16 giờ 30 phút, ngày 20/11/2019.

c) Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện Quảng Trạch; địa chỉ: Tầng 2, Trụ sở Chính quyền huyện Quảng Trạch, xã Quảng Phương, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình; số điện thoại: 0232.3516333.

Lưu ý: Hồ sơ đăng ký được gửi trực tiếp, không qua đường bưu điện hoặc trung gian. Người đến nhận hồ sơ phải mang theo Giấy giới thiệu và Giấy tờ tùy thân (Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Hộ chiếu). Không hoàn trả hồ sơ đối với các tổ chức không được lựa chọn.

Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện thông báo để các tổ chức đầu giá tài sản được biết để đăng ký theo quy định./ (101)

Nơi nhận:

- Lãnh đạo UBND huyện (đồ b/c);
- Các phòng: TN&MT, TC-KH, Tư Pháp;
- Trang TT điện tử huyện Quảng Trạch;
- Lưu: VT.



Hoàng Thanh Phương

PHỤ LỤC
44 THỬA ĐẤT Ở TẠI KHU DÂN CƯ THÔN 1 TỬ LOAN,
XÃ QUẢNG HƯNG, HUYỆN QUẢNG TRẠCH, TỈNH QUẢNG BÌNH

(Kèm theo Thông Báo số: 92/TB-TTPTQĐ ngày 12 tháng 11 năm 2019 của TTPTQĐ huyện Quảng Trạch)

TT	Thửa đất số	Tờ bản đồ số	Mục đích sử dụng	Diện tích (m ²)	Giá khởi điểm (đồng)	Ghi chú
I	Các thửa đất hướng Đông Nam đường quy hoạch rộng 18 m					
1	193	25	ONT	235,1	752.000.000	
2	194	25	ONT	235,1	752.000.000	
3	195	25	ONT	235,1	752.000.000	
4	196	25	ONT	235,1	752.000.000	
5	197	25	ONT	235,1	752.000.000	
6	198	25	ONT	309,4	1.050.000.000	2 mặt tiền
II	Các thửa đất hướng Tây Bắc đường quy hoạch rộng 13m					
7	186	25	ONT	235,1	353.000.000	
8	187	25	ONT	235,1	353.000.000	
9	188	25	ONT	235,1	353.000.000	
10	189	25	ONT	235,1	353.000.000	
11	190	25	ONT	235,1	353.000.000	
12	191	25	ONT	309,2	989.000.000	2 mặt tiền
III	Các thửa đất hướng Đông Nam đường quy hoạch rộng 13m					
13	179	25	ONT	210,3	315.000.000	
14	180	25	ONT	210,3	315.000.000	
15	181	25	ONT	210,3	315.000.000	
16	182	25	ONT	210,3	315.000.000	
17	183	25	ONT	210,3	315.000.000	
18	184	25	ONT	222,8	334.000.000	
IV	Các thửa đất hướng Đông Bắc đường quy hoạch rộng 25m					



TT	Thửa đất số	Tờ bản đồ số	Mục đích sử dụng	Diện tích (m ²)	Giá khởi điểm (đồng)	Ghi chú
19	185	25	ONT	599,2	1.348.000.000	2 mặt tiền
20	178	25	ONT	599,8	1.349.000.000	2 mặt tiền
V	Các thửa đất hướng Tây Bắc đường quy hoạch rộng 18,5m					
21	177	25	ONT	222,8	334.000.000	
22	176	25	ONT	210,3	315.000.000	
23	175	25	ONT	210,3	315.000.000	
24	174	25	ONT	210,3	315.000.000	
25	173	25	ONT	210,3	315.000.000	
26	172	25	ONT	210,3	315.000.000	
VI	Các thửa đất hướng Tây Bắc đường quy hoạch rộng 13m					
27	27	25	ONT	173,3	260.000.000	
28	29	25	ONT	173,3	260.000.000	
29	30	25	ONT	173,3	260.000.000	
VII	Các thửa đất hướng Tây Bắc đường quy hoạch rộng 18,5m					
30	19	24	ONT	247,5	371.000.000	
31	22	24	ONT	247,5	371.000.000	
32	14	25	ONT	247,5	371.000.000	
VIII	Các thửa đất hướng Đông Nam đường quy hoạch rộng 13m					
33	25	24	ONT	247,5	371.000.000	
34	27	24	ONT	247,5	371.000.000	
35	20	25	ONT	247,5	371.000.000	
36	21	25	ONT	247,5	371.000.000	
37	22	25	ONT	247,5	371.000.000	
38	23	25	ONT	247,5	371.000.000	
IX	Các thửa đất hướng Tây Nam đường quy hoạch rộng 13m					

TT	Thửa đất số	Tờ bản đồ số	Mục đích sử dụng	Diện tích (m ²)	Giá khởi điểm (đồng)	Ghi chú
39	34	25	ONT	287,4	920.000.000	2 mặt tiền
X	Các thửa đất hướng Tây Bắc đường quy hoạch rộng 13m					
40	37	25	ONT	173,3	260.000.000	
41	38	25	ONT	173,3	260.000.000	
XI	Các thửa đất hướng Đông Nam đường quy hoạch rộng 15m					
42	63	25	ONT	173,3	260.000.000	
43	64	25	ONT	173,3	260.000.000	
44	66	25	ONT	173,3	260.000.000	
Tổng cộng: 44 thửa đất ở				10.618,5	20.418.000.000	

